

Số: 336/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2020



BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quyền trẻ em, thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em từ tháng 6/2019 đến ngày 31/7/2020.

Kính gửi: Cục Trẻ em - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Công văn số 2739/LĐTĐBXH-TE ngày 23/7/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em và một số nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương liên quan đến trẻ em từ tháng 6/2019 - 6/2020 và một số nhiệm vụ trọng tâm đến ngày 31/7/2020, UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. XÂY DỰNG PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM

1. Những kết quả chủ yếu

- Hệ thống pháp luật liên quan đến công tác trẻ em từng bước được hoàn thiện; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, hiệu quả, minh bạch, khả thi; phù hợp với các Điều ước quốc tế về quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, đáp ứng nhu cầu của trẻ em, yêu cầu của công tác trẻ em trong tình hình mới.

- Qua giám sát của Quốc hội khóa XIV về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, UBND tỉnh Kiên Giang đã kiến nghị với Chính phủ và Bộ Tài chính xem xét bổ sung, sửa đổi 02 văn bản: (1) Đề nghị bổ sung đối tượng "Trẻ em bị nhiễm HIV nhưng không thuộc hộ nghèo, nhóm trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo như: ung thư, xương thủy tinh, suy thận, nhóm trẻ em bị xâm hại thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo" vào khoản 3, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, vì thực tế nhóm trẻ em này thuộc nhóm yếu thế trong xã hội và đặc biệt là trẻ em bị nhiễm HIV, trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo phải điều trị dài ngày, chi phí cao, đa số các em có gia cảnh rất khó khăn. (2) Bổ sung định mức chi hỗ trợ 1 lần trực tiếp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực với mức khoảng 3-5 triệu đồng/trường hợp (Thông tư số 98/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020).

2. Những hạn chế và tồn tại



Việc ban hành văn bản chỉ đạo công tác trẻ em đôi lúc chưa kịp thời, công tác triển khai thực hiện ở một vài địa phương còn chậm và việc cụ thể hóa văn bản chỉ đạo của tỉnh ở một vài huyện, xã chưa kịp thời.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Chỉ đạo thực hiện quyền trẻ em, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh và việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em trong đại dịch Covid-19

- Thực hiện Luật Trẻ em, các ngành, các cấp trong tỉnh quan tâm; lồng ghép đưa các mục tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm như: chỉ tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; tỷ lệ huy động học sinh từ 6 đến 14 tuổi đến trường; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; lồng ghép vào các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; huy động, bố trí nguồn lực thực hiện tốt các quyền của trẻ em, mục tiêu vì trẻ em, chính sách dành cho trẻ em; chăm lo, tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, khó khăn. Đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh có các mục tiêu chung phát triển bền vững đến năm 2030, đạt được bình đẳng về giới, tăng quyền và trao cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái.

- Đã tập trung, quyết liệt triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; kịp thời chi hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các cơ quan, trung tâm, trường học, bệnh viện, các khu, điểm cách ly tập trung, các khu, điểm du lịch, vui chơi, giải trí, cộng đồng và gia đình tăng cường tuyên truyền, kiểm soát, tránh lây lan dịch bệnh trong cộng đồng, ưu tiên chăm sóc sức khỏe trẻ em, đảm bảo thực hiện quyền trẻ em trong đại dịch Covid-19.

b) Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em

Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác trẻ em (*Phụ lục kèm theo*); triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV, về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp đảm bảo quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em. Ban hành Công văn số 1083/UBND-VHXH ngày 20/8/2019 về triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về bảo vệ trẻ em; Công văn số 922/UBND-KGVX ngày 15/7/2020 tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 28-01-2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện

Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05-11-2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; văn bản của các Bộ, ngành Trung ương; Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 03/01/2013 của UBND tỉnh hành động vì trẻ em Kiên Giang giai đoạn 2012 - 2020 và các chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em.

2. Công tác phối hợp liên ngành đảm bảo thực hiện quyền trẻ em

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ, đồng bộ theo hệ thống để triển khai thực hiện Luật Trẻ em, các mục tiêu vì trẻ em, các Kế hoạch công tác trẻ em. Các cơ quan nhà nước, cơ quan tư pháp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phối hợp xử lý kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em, các bức xúc, quan tâm của trẻ em. Gắn kết chặt chẽ công tác trẻ em, các mô hình hoạt động trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng, việc xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em vào cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt”; Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”; nhóm phòng, chống bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy cộng đồng; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực... Thực hiện Kế hoạch liên ngành phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em; Kế hoạch phối hợp bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em¹; Chương trình phối hợp liên ngành² trong công tác bảo vệ an toàn cho phụ nữ và trẻ em gái giai đoạn 2019 - 2022... định kỳ các cơ quan, đơn vị ký liên tịch, phối hợp có đánh giá, rút kinh nghiệm việc phối hợp.

3. Công tác truyền thông, phổ biến Luật Trẻ em

Tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về Luật Trẻ em, đặc biệt là triển khai các hình thức truyền thông mới trên các ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn, an ninh và hiệu quả; truyền thông Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em số 111; tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, hành vi bảo vệ trẻ em của chính quyền các cấp, các tổ chức, nhà trường và gia đình bằng hình thức đa dạng, nội dung phù hợp từng đối tượng như: qua các buổi tuyên truyền pháp luật tại cơ sở; lồng ghép trong các cuộc giao ban báo chí hàng tháng, các phương tiện thông tin đại chúng báo, đài tỉnh, cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh các huyện, thành phố, tổ chức chiến dịch truyền thông nhân tết Nguyên đán, Tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu, Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, diễn đàn trẻ em, hội thi, sinh hoạt câu lạc bộ... Kết quả truyền thông cao điểm Tháng hành động vì trẻ em³ được 202 lễ phát động có 33.024 em dự, 16.772 cuộc triển khai, tập huấn, tọa đàm, tuyên truyền có 497.229 lượt người lớn và trẻ em dự, nhân bản và phát 30.000 tờ rơi Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em số 111; phát, đăng tải 202 tin, bài, phóng sự, treo 1.246

¹ Giữa Sở LĐTĐ&XH và Sở GD&ĐT giai đoạn 2013 - 2020;

² Giữa Hội LHPN tỉnh, Sở LĐ-TB&XH, Công an, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;

³ Năm 2019 với chủ đề “Chung tay vì trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số”; năm 2020 với chủ đề “Chung tay bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em”;

bằng rôn. Đã phát động thực hiện năm “An toàn cho phụ nữ và trẻ em” sâu rộng đến cán bộ, hội viên, phụ nữ⁴. Triển khai Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình và Ngày gia đình Việt Nam, tổ chức 02 Hội thi Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” tỉnh Kiên Giang⁵.

Bên cạnh đó, tổ chức Chương trình “Vui Trung thu” điểm cấp tỉnh năm 2019 trên 700 người dự (500 trẻ em), 01 lớp kỹ năng phát huy quyền trẻ em, phòng chống xâm hại tình dục cho 60 trẻ em, 05 cuộc tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS và triển khai Thông tư số 09/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH khoảng 360 người dự⁶, 02 cuộc tuyên truyền phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống mua bán người⁷; đặt phát hành 7.480 cuốn Tạp chí Gia đình và Trẻ em cho cơ sở. Tổ chức tọa đàm “Xây dựng cán bộ, chiến sĩ Công an hạnh phúc, bền vững” có 120 cán bộ tham dự, 31 cuộc tuyên truyền chủ đề “An toàn cho phụ nữ và trẻ em” có 3.946 người dự, 14 cuộc tuyên truyền bảo vệ trẻ em, phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em; phòng ngừa trẻ em vi phạm pháp luật, phòng, chống ma túy, bạo lực học đường... ở các điểm trường có 2.406 người dự (trong đó có 1769 học sinh)⁸. Qua các hoạt động truyền thông đã tác động nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và trẻ em chủ động tích cực thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em, các hành vi vi phạm quyền trẻ em bị xã hội lên án, ngăn ngừa trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

4. Công tác tổ chức, cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

Cấp tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em; Đội công tác liên ngành tỉnh có Quyết định ban hành Quy chế hoạt động; cấp huyện, xã: 15/15 huyện, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo hoặc Ban điều hành công tác trẻ em và Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; 145/145 xã, phường, thị trấn có Ban bảo vệ trẻ em và Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Nhìn chung Ban Chỉ đạo các cấp thường xuyên kiện toàn khi có sự thay đổi nhân sự, duy trì hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; các thành viên có trách nhiệm, quan tâm chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu vì trẻ em. Cán bộ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em cấp tỉnh 05 người, cấp huyện 15 người, cấp xã 145/145 xã, phường, thị trấn có cán bộ Lao động - TB&XH kiêm nhiệm công tác trẻ em và 1.178 cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ chăm sóc trẻ em tại ấp, khu phố. Đã tập huấn nâng cao năng lực cho công chức, viên chức, cán bộ cấp xã và cộng tác viên về nghiệp vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, cung cấp, kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em, quy trình can thiệp trợ giúp trẻ em... được 13 lớp với

⁴ Năm 2019, 2020 do Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong tỉnh phát động thực hiện;

⁵ Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh tổ chức;

⁶ Sở LĐ-TB&XH tổ chức tại 06 phường của thành phố Rạch Giá;

⁷ Sở LĐ-TB&XH phối hợp Công an tỉnh thực hiện 02 xã của huyện Giồng Riềng;

⁸ Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, công tác gia đình và trẻ em Công an tỉnh thực hiện.

998 lượt người dự⁹.

5. Ngân sách cho việc thực hiện các quyền trẻ em

- Ngân sách nhà nước chi sự nghiệp, hoạt động bảo vệ chăm sóc trẻ em: năm 2019 - 2020, kinh phí Trung ương hỗ trợ Dự án Phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội là 3,280 tỷ đồng; ngân sách tỉnh giao Sở Lao động - TB&XH là 4,7 tỷ đồng; ngân sách cấp huyện bố trí khoảng 900 triệu đồng (bình quân 30 triệu đồng/huyện/năm).

- Nguồn vận động: năm 2019, Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh vận động các chương trình, dự án, tiền mặt, hiện vật quy ra tiền trị giá trên 875 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2020 khoảng 400 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em còn hạn chế, nhất là cấp huyện, xã.

6. Công tác kiểm tra, thanh tra và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

- Đã tiếp và làm việc với Đoàn Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng giám sát tại tỉnh nội dung thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em¹⁰; Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Kiên Giang giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em¹¹, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh khảo sát, tổ chức triển khai một số Nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh giám sát thực hiện Luật Trẻ em tại 05 đơn vị¹²; cơ quan tham mưu thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát thực hiện Luật Trẻ em, năm 2020 thực hiện thanh tra chuyên đề “phòng, chống xâm hại trẻ em” tại 01 huyện¹³. Qua hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội năm 2019 đã tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em của các cấp ủy Đảng, chính quyền; đánh giá được kết quả, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Trẻ em trong thời gian tới.

- Duy trì, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin về trẻ em đã triển khai ở những năm trước; 100% tài khoản đăng nhập tỉnh, huyện, xã được giao cho cán bộ quản lý; đã cử cán bộ dự tập huấn và hướng dẫn cho cán bộ phụ trách công tác trẻ em cấp huyện, xã. Năm 2020 tiếp tục chỉ đạo khảo sát thu thập thông tin, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em.

7. Hợp tác quốc tế

⁹ Sở LĐ-TB&XH chủ trì, phối hợp với Sở GD&ĐT, Hội Chữ thập đỏ, Hội LHPN, Hội Nông dân tỉnh;

¹⁰ Vào năm 2019, làm việc với UBND tỉnh Kiên Giang;

¹¹ Năm 2019, làm việc với các sở, ngành liên quan và UBND tỉnh về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em từ 01/01/2015 đến 30/6/2019;

¹² UBND xã Hòa Điền, UBND huyện Kiên Lương; UBND xã Thạnh Đông A, UBND huyện Tân Hiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

¹³ Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện.

Thực hiện trách nhiệm theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em; bảo đảm quyền trẻ em gắn với các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định thương mại tự do; tiếp tục đẩy mạnh, hợp tác với chính quyền, lực lượng vũ trang các tỉnh Campuchia giáp biên và Sở cảnh sát Đặc khu tự trị Jeju - Hàn Quốc; phối hợp đấu tranh, phòng, chống tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, truy nã và ký kết kế hoạch phòng, chống tội phạm với Công an các tỉnh Campuchia giáp biên; trao đổi thông tin về an ninh, trật tự biên giới, vùng biển, phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người, mua bán trẻ em và truy nã tội phạm với các lực lượng Campuchia giáp biên.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VỀ TRẺ EM

1. Những kết quả chủ yếu

- Về bảo vệ trẻ em: Tỉnh có 04 cơ sở trợ giúp trẻ em¹⁴, mỗi năm nuôi dưỡng khoảng 300 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; 01 Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho trẻ em bị xâm hại trong các vụ án đạt kết quả tốt và 01 Trung tâm Pháp y tỉnh. Các cơ sở trợ giúp trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em của tỉnh cơ bản đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về cán bộ, nhân viên, cơ sở vật chất nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em theo quy định. Rà soát, thực hiện đăng ký khai sinh cho 197 trẻ em là con của người di cư tự do từ Campuchia về cư trú tại địa phương; giải quyết việc nuôi con nuôi trong nước được 43 trường hợp, không có trường hợp bị hủy bỏ, chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi; giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài được 02 trường hợp, không có trường hợp nào bị thu hồi, hủy bỏ; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 84 trẻ em được trợ giúp pháp lý trong quá trình tố tụng.

Thành lập 255 Tổ tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học. Đoàn thanh niên đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em, tiếp nhận, xử lý các ý kiến, kiến nghị của trẻ em về phòng, chống xâm hại trẻ em, thành lập 01 Tổ giúp việc, 01 Câu lạc bộ tư vấn cấp tỉnh, 15 Tổ giúp việc, 15 Câu lạc bộ tư vấn cấp huyện. Tiếp nhận thông tin qua Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em số 111, phối hợp xác minh, can thiệp kịp thời các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em; cung cấp số điện thoại của Chủ tịch UBND và cán bộ phụ trách công tác trẻ em của 145 xã, phường, thị trấn để Tổng đài kết nối khi có trường hợp xảy ra. Cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo 03 cấp độ¹⁵; kết nối liên cấp, liên ngành thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, các cơ quan chức năng tiếp nhận thông tin về hành vi xâm hại trẻ em hoặc trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và kịp thời hỗ trợ, can thiệp theo đúng quy trình quy định, quản lý trường hợp đối với trẻ em cần sự can thiệp, bảo vệ khẩn cấp.

¹⁴ Gồm có 01 cơ sở công lập và 03 cơ sở ngoài công lập;

¹⁵ Phòng ngừa trẻ em bị xâm hại, trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm kịp thời phát hiện, giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; can thiệp, trợ giúp trẻ em và gia đình trẻ em bị xâm hại nhằm ngăn chặn hành vi xâm hại; hỗ trợ chăm sóc phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có HCĐB.



Công an các cấp phát hiện, điều tra, xử lý 73 vụ xâm hại trẻ em. Trong công tác xét xử án hôn nhân và gia đình, Tòa án hai cấp của tỉnh luôn quan tâm bảo vệ quyền lợi của trẻ em; trong giải quyết án hình sự có người bị hại là trẻ em, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng và các cơ quan bảo vệ trẻ em ở địa phương để có biện pháp bảo vệ quyền lợi, an toàn cho trẻ em; từ ngày 01/6/2019 - 01/6/2020, đã thụ lý 17 vụ - 17 bị cáo phạm tội liên quan đến xâm phạm quyền trẻ em, đưa ra xét xử 09 vụ - 09 bị cáo, trong đó tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi 05 vụ - 05 bị cáo; tội giao cấu với người dưới 16 tuổi 02 vụ - 02 bị cáo; tội dâm ô với người dưới 16 tuổi 01 vụ - 01 bị cáo; tội mua bán người dưới 16 tuổi 01 vụ - 01 bị cáo; các vụ án nêu trên đều được Tòa án đưa ra xét xử nghiêm minh, trong đó có 04 bị cáo bị áp dụng hình phạt dưới 03 năm tù; 04 bị cáo bị áp dụng hình phạt từ 03 - 07 năm tù; 01 bị cáo bị áp dụng hình phạt từ 07 - 15 năm tù¹⁶.

- Về chăm sóc sức khỏe trẻ em: tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho trẻ em; tổ chức cho trẻ em từ 6 đến 36 tháng tuổi uống Vitamin A; tiêm chủng mở rộng; phòng, chống tiêu chảy; phòng, chống viêm đường hô hấp cấp, kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19; phòng, chống suy dinh dưỡng, phòng bệnh sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, bệnh lý học đường; cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi về cân nặng và chiều cao, giảm tỷ lệ tử vong do suy dinh dưỡng cấp, kiểm soát phòng chống thừa cân béo phì, cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng của trẻ em và phụ nữ mang thai được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt.

- Về giáo dục cho trẻ em: Hệ thống trường, lớp học, thiết bị được đầu tư; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp và an toàn. Thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018; xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích”; phổ biến kiến thức về quyền trẻ em được 321 cuộc có 75.937 cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tham gia. Các trường học phối hợp với các đơn vị tổ chức dạy bơi, khuyến khích học sinh tự học bơi, bồi dưỡng kỹ năng an toàn giao thông, an toàn trong môi trường nước, sơ cấp cứu ban đầu khi bị đuối nước, phòng tránh các dị vật đường thở, cố định gãy xương... có 27.348 học sinh đã biết bơi; có 62.349 học sinh đã biết kỹ năng an toàn giao thông.

- Về vui chơi, giải trí, văn hóa, thông tin, du lịch cho trẻ em: Hệ thống Nhà Thiếu nhi, Trung tâm Hoạt động thanh thiếu niên; các thiết chế văn hóa và thể thao từ tỉnh đến cơ sở¹⁷, gần 200 tổ, đội, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, đờn ca tài tử; 02 đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; 544 cơ sở tập luyện thể thao... đã và đang phát huy khá tốt, đáp ứng nhu cầu tham gia sử dụng, hưởng thụ của

¹⁶ Tổng hợp từ báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh.

¹⁷ Gồm có Sân vận động tỉnh; Công viên Văn hóa An Hòa; Rạp chiếu bóng Thăng Lợi; Trung tâm Văn hóa tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Hồ bơi An Hòa; Nhà Thi đấu đa năng tỉnh; 13/15 huyện, thành phố có Trung tâm Văn hóa - Thể thao; 86/145 xã được đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao tương đối hoàn chỉnh; 01 Thư viện tỉnh, 13/15 Thư viện huyện, thành phố; 100 phòng, điểm đọc sách xã, ấp, tú sách gia đình và một vài điểm chùa Khmer; 02 Bảo tàng.

cộng đồng và trẻ em ngày càng tăng. Có nhiều khu, điểm du lịch, vui chơi, giải trí dành cho trẻ em được đầu tư và đang hoạt động tốt, phát huy tối đa công suất sử dụng, phục vụ khá tốt nhu cầu vui chơi, giải trí, rèn luyện sức khỏe cho trẻ em. Phần lớn trẻ em của tỉnh đều tham gia vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao rộng khắp trong trường học, địa bàn dân cư, hoạt động Đội, Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ, Học kỳ Quân đội, Trại hè thiếu niên, Tuần lễ văn hóa thiếu nhi, Ngày hội văn hóa thiếu nhi Kiên Giang, Liên hoan Hoa phượng đỏ, Liên hoan Tiếng kèn đội ta, Hội khỏe Phù Đổng... thu hút hàng triệu lượt trẻ em tham gia mỗi năm.

- Trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em: tổ chức 02 diễn đàn trẻ em cấp tỉnh với 240 em tham gia, đưa 04 em dự diễn đàn trẻ em quốc gia tại Hà Nội, 17 diễn đàn cấp huyện với 892 lượt em tham gia, có 250 lượt ý kiến, khuyến nghị của trẻ em. Tạo điều kiện cho các em gặp gỡ Đại biểu Quốc hội, lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện để nói lên ý kiến, nguyện vọng xoay quanh các quy định của Luật Trẻ em, các nguy cơ ảnh hưởng cuộc sống an toàn của trẻ em, việc thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong học đường, tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cần được giúp đỡ, quyền tham gia của trẻ em. Ý kiến của các em được các ngành, đoàn thể các cấp giải đáp trực tiếp, nghiên cứu, đề xuất và thực hiện. Ngoài ra 100% trường học tổ chức diễn đàn để trẻ em nói lên ý kiến, nguyện vọng của trẻ¹⁸; thành lập 03 Câu lạc bộ Quyền tham gia của trẻ em¹⁹ định kỳ sinh hoạt 1 lần/tháng; mỗi năm tổ chức 03 lớp kỹ năng phát huy quyền tham gia cho 150 em.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng (trong đó có trẻ em) theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. Cấp thẻ bảo hiểm y tế trẻ em dưới 6 tuổi, cho các đối tượng được ngân sách đóng và hỗ trợ đóng; phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, phẫu thuật tim bẩm sinh; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, khó khăn được quan tâm trợ giúp. Vận động Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh mỗi năm trợ giúp trên 4.000 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về trẻ em năm 2019 - 2020

Huy động trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 98,73%; trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non đạt 7,3%; trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non đạt 64%; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở bậc tiểu học đạt 95,7%; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở bậc trung học cơ sở đạt 86,50%. Số trẻ em được đăng ký khai sinh đúng hạn 19.367 trường hợp, số trẻ em dưới 06 tuổi đăng ký khai sinh quá hạn 12.652 trường hợp. Đến cuối năm 2019 giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn 1,15% trên tổng số trẻ em, 106/145 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phù hợp với trẻ em (đạt tỷ lệ 73%).

3. Hạn chế, thách thức

¹⁸ Tổng hợp từ báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo

¹⁹ Phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá; huyện Giang Thành và huyện Vĩnh Thuận

- Sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các cấp từng lúc, từng nơi thiếu chặt chẽ và thường xuyên trong tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu. Công tác truyền thông, giáo dục, tư vấn về bảo vệ, chăm sóc trẻ em triển khai chưa được sâu rộng ở các địa bàn khó khăn.

- Cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã thường xuyên thay đổi, thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau, làm ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, đề xuất, báo cáo đánh giá. Chính sách, mức phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn, cộng tác viên ở cơ sở còn thấp; cộng tác viên ở ấp, khu phố chủ yếu là cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình kiêm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Một số nơi trong tỉnh đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn còn nhiều; các điểm vui chơi, giải trí, phát triển năng khiếu cho trẻ em ở địa bàn nông thôn chưa đáp ứng nhu cầu. Một số gia đình thiếu quan tâm, quản lý, giáo dục con em; trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật; xâm hại, bạo lực trẻ em, tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương trong tỉnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM TRONG NĂM 2021

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của các cấp chính quyền, sự phối hợp giữa các ngành, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em. Tiếp tục quan tâm đầu tư nguồn lực để thực hiện tốt các mục tiêu vì trẻ em.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội để nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thực hiện các quyền của trẻ em. Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động xã hội tham gia thực hiện quyền trẻ em như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Ngày vi chất dinh dưỡng trẻ em, Diễn đàn trẻ em; các sự kiện văn hóa, thể thao. Hỗ trợ trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông cho trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em. Tổ chức các hoạt động truyền thông đại chúng về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Giáo dục, tư vấn, tham vấn kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng thực hành quyền trẻ em cho các gia đình và kỹ năng sống cho trẻ em.

3. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành về công tác trẻ em cho giai đoạn tới. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05-11-2012 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội dành cho trẻ em theo quy định. Kịp thời can thiệp trợ giúp trẻ em bị ngược đãi, xâm hại, bạo lực và nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

4. Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham

gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em. Xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tăng cường vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân vào Quỹ bảo trợ trẻ em để góp phần cùng Nhà nước thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

5. Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm việc với trẻ em ở các cấp, các ngành, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra liên ngành về thực hiện các quyền của trẻ em, kiểm tra theo chuyên đề; giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác trẻ em; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em. Thông tin, báo cáo thường xuyên theo định kỳ về công tác trẻ em.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em từ tháng 6/2019 đến ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- Thành viên BCĐ thực hiện công tác BV, CS trẻ em tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, nvthanh, "HT".

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Phụ lục

Các văn bản đã ban hành về công tác trẻ em từ 01/6/2019 - 31/7/2020
(Kèm theo Báo cáo số: 336/BC-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh)

TT	Tên văn bản	Cơ quan ban hành văn bản	Ngày ban hành
1	Nghị quyết số 234/2019/NQ-HĐND về việc hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	HĐND tỉnh	26/7/2019
2	Công văn số 1083/UBND-VHXXH về triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về bảo vệ trẻ em	UBND tỉnh	20/8/2019
3	Công văn số 974/UBND-VHXXH góp ý Thông tư hướng dẫn diễn đàn trẻ em và Thông tư hướng dẫn tháng hành động trẻ em	UBND tỉnh	13/9/2019
4	Công văn số 1198/UBND-VHXXH về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo vệ trẻ em cấp xã	UBND tỉnh	13/9/2019
5	Công văn số 1586/UBND-VHXXH góp ý dự thảo Tờ trình và Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực xâm hại tình dục trẻ em giai đoạn 2020 - 2025	UBND tỉnh	20/11/2019
6	02 báo cáo giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2015 - 2019 phục vụ Đoàn giám sát Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Kiên Giang và Đoàn Giám sát của Quốc hội	UBND tỉnh	
7	Báo cáo số 355/BC-UBND cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến tình hình xâm hại trẻ em và xử lý vi phạm hành chính về xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/6/2019	UBND tỉnh	08/11/2019
8	Công văn số 145/UBND-VHXXH về thực hiện các kiến nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh giám sát “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”	UBND tỉnh	10/02/2020
9	Kế hoạch số 37/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025	UBND tỉnh	06/3/2020



10	Công văn số 289/UBND-VHXX về tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em	UBND tỉnh	06/3/2020
11	Báo cáo số 68/BC-UBND tình hình thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2014 - 2020	UBND tỉnh	20/3/2020
12	Quyết định số 850/QĐ-UBND kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2011 - 2020 tỉnh	UBND tỉnh	06/4/2020
13	Kế hoạch số 70/KH-UBND hành động phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2020 - 2025	UBND tỉnh	17/4/2020
14	Kế hoạch số 82/KH-UBND triển khai Tháng hành động vì trẻ em tỉnh Kiên Giang năm 2020	UBND tỉnh	28/5/2020
15	Báo cáo số 179/BC-UBND kết quả thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 05/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020	UBND tỉnh	09/6/2020
16	Báo cáo số 227/BC-UBND đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 1023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	03/7/2020
17	Công văn số 922/UBND-KGVX về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	15/7/2020
18	Báo cáo số 272/BC-UBND đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 2361/QĐ-TTg và Dự án 2 thuộc Quyết định số 565/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	31/7/2020